

**BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG****BỘ THÔNG TIN VÀ  
TRUYỀN THÔNG****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 38/2009/TT-BTTTT

Hà Nội, ngày 14 tháng 12 năm 2009

**THÔNG TƯ****sửa đổi, bổ sung Thông tư số 23/2009/TT-BTTTT ngày 20 tháng 7 năm 2009  
của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành định mức hỗ trợ duy trì và  
phát triển cung ứng dịch vụ viễn thông công ích****BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

*Căn cứ Nghị định số 187/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;*

*Căn cứ Quyết định số 191/2004/QĐ-TTg ngày 08 tháng 11 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ Dịch vụ viễn thông công ích Việt Nam;*

*Căn cứ Quyết định số 74/2006/QĐ-TTg ngày 07 tháng 4 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2010;*

*Căn cứ Thông tư số 67/2006/TT-BTC ngày 18 tháng 7 năm 2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ quản*

*lý tài chính của Quỹ Dịch vụ viễn thông công ích Việt Nam;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính,*

**QUY ĐỊNH:**

**Điều 1.** Bổ sung khoản 2.3 và khoản 2.4 vào phần II, Phụ lục 1 kèm theo Thông tư số 23/2009/TT-BTTTT ngày 20 tháng 7 năm 2009 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành định mức hỗ trợ duy trì và phát triển cung ứng dịch vụ viễn thông công ích như sau:

2.3. Thủ tục để cá nhân, hộ gia đình được hưởng chính sách hỗ trợ sử dụng dịch vụ viễn thông công ích của Nhà nước

a) Cá nhân, hộ gia đình sử dụng dịch vụ điện thoại cố định, internet hưởng

chính sách hỗ trợ sử dụng dịch vụ viễn thông công ích của Nhà nước

- Hộ gia đình là chủ thể xã hội đã được cơ quan có thẩm quyền cấp Sổ hộ khẩu riêng, có địa chỉ cư trú cụ thể;

- Cá nhân được hưởng hỗ trợ phát triển, duy trì sử dụng dịch vụ viễn thông công ích trong vùng được cung cấp dịch vụ viễn thông công ích là những người riêng lẻ đã có hộ khẩu thường trú ở một địa phương (phường, xã, thị trấn) nhưng đến công tác, làm ăn sinh sống tại một xã, phường, thị trấn khác (không thuộc xã, phường, thị trấn nơi đăng ký hộ khẩu thường trú).

b) Thủ tục để cá nhân, hộ gia đình được hưởng chính sách hỗ trợ sử dụng dịch vụ viễn thông công ích của Nhà nước

- Bản sao Hộ khẩu (đối với hộ gia đình) hoặc giấy đăng ký tạm trú (đối với cá nhân) có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc của Phòng Công chứng;

- Hợp đồng phát triển thuê bao với doanh nghiệp cung ứng dịch vụ viễn thông công ích ghi rõ ngày, tháng, năm ký hợp đồng và thể hiện đầy đủ họ tên chủ hộ, số sổ hộ khẩu, số chứng minh thư của chủ hộ, địa chỉ cư trú của hộ (đối với hộ gia đình); họ tên, số chứng minh thư, địa chỉ tạm trú của cá nhân (đối với cá nhân). Trong Hợp đồng phát triển thuê bao hưởng chính sách hỗ trợ sử dụng dịch vụ viễn thông công ích, chủ hộ (đối với hộ gia đình) và cá nhân có tên trong

giấy đăng ký tạm trú (đối với cá nhân) là người đại diện ký hợp đồng.

2.4. Thủ tục thông báo kinh phí hỗ trợ cho chủ thuê bao được hưởng chính sách hỗ trợ sử dụng dịch vụ viễn thông công ích

Để chủ thuê bao biết được số kinh phí được Nhà nước hỗ trợ sử dụng dịch vụ viễn thông công ích, doanh nghiệp phải thể hiện các nội dung sau trên thông báo (hoặc bảng kê) thu cước đối với chủ thuê bao:

a) Đối với kinh phí hỗ trợ thiết bị đầu cuối cho chủ thuê bao phát triển mới, trừ vào cước sử dụng dịch vụ, thông báo thành dòng riêng như sau:

“Số tiền Nhà nước hỗ trợ thiết bị đầu cuối (trừ vào cước sử dụng dịch vụ) ký này là.....đồng”;

b) Đối với kinh phí hỗ trợ cước duy trì thuê bao hàng tháng theo định mức của Nhà nước, thông báo thành dòng riêng như sau:

“Nhà nước hỗ trợ cước duy trì thuê bao là..... đồng”;

c) Đối với dịch vụ viễn thông công ích không chịu thuế giá trị gia tăng, thông báo thành dòng riêng như sau:

“Cước dịch vụ viễn thông công ích không chịu thuế giá trị gia tăng theo chính sách của Nhà nước là..... đồng”.

**Điều 2.** Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2010.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ trưởng Vụ Viễn thông; Hội đồng quản lý, Trưởng Ban Kiểm soát, Giám đốc Quỹ Dịch vụ viễn thông công ích Việt Nam; Giám đốc các Sở Thông tin và Truyền thông; Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Giám đốc các doanh nghiệp

cung ứng dịch vụ viễn thông công ích và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm triển khai thi hành Thông tư này./.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Trần Đức Lai**